CHỌN NGHĨA ĐÚNG VỚI CÁC TỪ DƯỚI ĐÂY



好

A. Tốt

B. Xấu

C. Đẹp

你

A. Bạn

你也爛！

B. Tôi



五

A. sáu

B. Năm

C. Bốn



不



A. có

B. tốt

C. không

大

A. nhỏ

B. to, lớn

C. ít

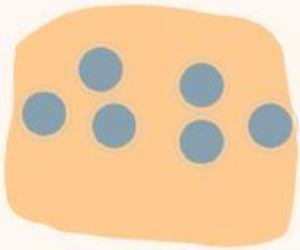


LIVEWORKSHEETS

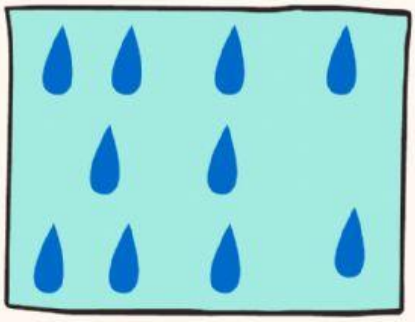
MATCH













七

八

十

九

六

五

四

三

二

一

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS